TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 05-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Lâm.

Bà Vũ Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Văn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 30 tháng 11 năm 1983, tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn CT, xã MS, huyện HL, tỉnh LS; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn L, sinh năm 1955 và bà Triệu Thị X, sinh năm 1953; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Chị Nguyễn Thị Th: Anh Trần Văn V1, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn Đ, xã MS, huyện HL, tỉnh LS. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn A, địa chỉ: Thôn RD, xã ĐT, huyện HL, tỉnh LS.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn D, chức vụ: Giám đốc, địa chỉ: Thôn RD, xã ĐT, huyện HL, tỉnh LS. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 28 tháng 5 năm 2018, có giá trị đến ngày 29 tháng 5 năm 2023. Ngày 02 tháng 01 năm 2023 Triệu Văn T nhận hợp đồng lái xe ô tô cho Công ty TNHH An Nhiên KOREA, do ông Lê Văn D làm giám đốc, có trụ sở tại thôn Rừng Dong, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng. Buổi sáng ngày 30/01/2023 Triệu Văn T điều khiển xe ô-tô tải biển kiểm soát 12C-096.46 của công ty đi từ xã Đồng Tân, theo đường Quốc lộ 1A, hướng Lạng Sơn – Hà Nội xuống xã Minh Sơn để rửa xe, bơm mỡ, khi đến Km97+700 thuộc thôn Văn Miêu, xã Minh Sơn, gần đến sân rửa xe Triệu Văn T giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu báo rẽ phải rồi điều khiển xe vào sân rửa xe ô tô, lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 12U1-012.52 do Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987, ở thôn Văn Miêu, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng đi bên phải trên phần đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ hướng Lạng Sơn – Hà Nội đến, do không kịp xử lý, xe mô tô do Nguyễn Thị Th điều khiển tránh theo hướng xe ô tô vào sân rửa xe rồi đâm vào sườn phải xe ô tô, cả Nguyễn Thị Th và xe mô tô bị cuốn vào gầm xe ô tô. Hậu quả: Nguyễn Thị Th bị tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng. Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km91+700 thuộc thôn Văn Miêu, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội, đường cong từ trái sang phải, không bị che khuất tầm nhìn, đường có vạch kẻ tim đường phân chia làn đường hướng Lạng Sơn – Hà Nội và ngược lại bằng vạch đơn liền nét. Hướng Hà Nội – Lạng Sơn phần đường dành cho xe cơ giới rộng 3,60m, phần đường dành cho xe mô-tô, xe thô sơ rộng 1,90m; hướng Lạng Sơn – Hà Nội phần đường dành cho xe cơ giới rộng 3,80m, phần đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ rộng 2,35m, bên phải là sân rửa xe nhà ông Lục Văn Khánh, có tiếp tuyến rộng 56,80m. Tại hiện trường xe ô tô biển kiểm soát 12C-096.46 đỗ trong sân rửa xe đầu xe hướng vào nhà ông Lục Văn Khánh, đuôi xe quay ra đường Quốc lộ 1A, tâm trục bánh thứ nhất bên trái cách mép đường 11,90m, tâm trục bánh sau cùng bên phải cách mép đường 4,90m, cách đầu tiếp tuyến giao nhau đường Quốc lộ 1A với sân nhà ông Lục Văn Khánh 9,20m. Mở rộng hiện trường về hướng Lạng Sơn 220m, phía bên phải đường hướng Lạng Sơn – Hà Nội có biển báo W.202b "nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp", cách biển này 30m về hướng Lạng Sơn có biển W.245b "đi chậm"; Mở rộng hiện trường về hướng Hà Nội 480m phía bên phải đường hướng Hà Nội - Lạng Sơn có biển báo biển W.245b "đi chậm", cách biển này về hướng Hà Nội 30m có biển W.202b "nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp". Xe mô tô biển kiểm soát 12U1-012.52 và tử thi Nguyễn Thị Th nằm dưới gầm xe ô tô.

Tại biên bản khám phương tiện thể hiện: Xe ô tô biển kiểm soát 12C-096.46 các dấu vết va chạm do tai nạn để lại nằm ở sườn xe bên phải và phía dưới khung sắt bảo vệ bình nhiên liệu, bình ắc quy; xe mô tô BKS 12U1-012.52 các dấu vết va chạm làm xô lệch, biến dạng phần đầu và sườn xe hai bên.

Tại bản kết luận giám định về kỹ thuật số 17/GĐKT-ĐK ngày 28/02/2023 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Đối với xe ô tô 12C-096.46, loại xe tải (tự đổ): Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật;

- Đối với xe mô tô 12U1-012.52, dung tích xi lanh 97cm^3: Tại thời điểm kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu, còi điện không có căn cứ để kết luận; các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4534/23/GĐPY ngày 03/02/2023 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Th do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm ma tuý và nồng độ cồn ngày 09/02/2023, xác định Nguyễn Thị Th âm tính với ma tuý và định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 35,6mmol/l.

Kết quả xét nghiệm ma túy và kiểm tra nồng độ cồn ngày 30/01/2023, xác định Triệu Văn T âm tính với ma túy và không có nồng độ cồn trong máu khi tham gia giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô 12U1-012.52 là 5.629.000 đồng và xe ô tô biển kiểm soát 12C-096.46 là 833.000 đồng.

Theo Cáo trạng số: 54/CT-VKSHL, ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Anh Trần Văn V1 trong quá trình điều tra thể hiện: Anh là chồng của bị hại Nguyễn Thị Th. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường về dân sự cho gia đình tổng số tiền 150.000.000 đồng nên gia đình anh không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Lê Văn D trong quá trình điều tra thể hiện: Bị cáo Triệu Văn T là người lao động của Công ty Trách nhiệm hữu hạn A. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C-096.46 là của công ty giao cho bị cáo giữ gìn, bảo quản từ khi ký hợp đồng. Đối với hư hỏng của xe là việc dân sự giữa bị cáo và Công ty, hiện Công ty không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại

cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Triệu Văn T; tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa, trong đó có 02 mảnh nhựa màu đỏ và 01 mảnh nhựa màu ghi; về trách nhiệm dân sự: Không có, do các bên đã thỏa thuận xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Văn V1 và người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn A là ông Lê Văn D đều vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, lời khai của họ tại cơ quan điều tra đã được làm rõ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn T đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng, không chấp hành các quy tắc về giao thông đường bộ nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12U1-012.52 do chị Nguyễn Thị Th điều khiển. Hậu quả chị Nguyễn Thị Th tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nguyên nhân phạm tội: Xét lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo khi tham gia giao thông không chấp hành nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, chuyển hướng không an toàn, thiếu chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn đã vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2029 của Bộ giao thông vận tải. Chị Nguyễn Thị Th là người điều khiển mô tô tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, bia

không chấp hành hiệu lệnh của hệ thống giao thông đường bộ nên đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2029 của Bộ giao thông vận tải nên xác định bị hại cũng có lỗi.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại chị Nguyễn Thị Th số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại tự nguyện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy bị cáo Triệu Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết cụ thể của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã giải quyết xong, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và nghĩa vụ của công dân ở nơi cứ trú nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và phù hợp quy định, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Triệu Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 240160015209 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp; tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa trong đó có 02 mảnh màu đỏ kích thước 0,50m x 0,1m và 0,12m x 0,03m; 01 mảnh nhựa màu ghi kích thước 0,22m x 0,05m.

[11] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12U1-012.52 và xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-096.46 cùng các giấy tờ liên quan, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Đối với 01 đĩa DVD, đựng trong túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số 2023919, có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, xét đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/7/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Minh Sơn, Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Triệu Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 240160015209 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp; tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa trong đó có 02 mảnh màu đỏ kích thước 0,50m x 0,1m và 0,12m x 0,03m; 01 mảnh nhựa màu ghi kích thước 0,22m x 0,05m.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2023 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD, đựng trong túi niêm phong, ký hiệu: PS3, mã số 2023919, có chữ ký xác nhận của các bên liên quan.

5. Về án phí: Buộc bị cáo cáo Triệu Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người

đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thảo Nguyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Nghiêm **Vy Văn Lâm** **Ngô Thảo Nguyên**